TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN I** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09 /2018/QĐST-DS	I, ngày 10 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 14/ 2018/TLST-DS ngày 06 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Ksor B, sinh năm 1962 và bà Nay H'L, sinh năm 1964.

Đều có địa chỉ: Bôn R, xã I, thị xã A, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Chị Nay H'C, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn P, xã C, huyện I, tỉnh Gia Lai.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn: Bà Bùi Thị Phượng – trợ giúp viên pháp lý thuộc chi nhánh Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước số 1 tỉnh Gia Lai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số tiền phải trả: Chị Nay H' Chuyện nhận có vay và hiện còn nợ ông Ksor B và bà Nay H'Lang số tiền gốc là 391.658.000 (Ba trăm chín mươi mốt triệu sáu trăm năm mươi tám nghìn) đồng.

Về thời gian trả: Chị Nay H'C nhận trả cho ông Ksor B và bà Nay H'L số tiền 391.658.000đồng làm 8 đợt cụ thể như sau:

Đợt 1: Đến hết ngày 25/6/2019 trả 50.000.000đồng

Đợt 2: Đến hết ngày 25/6/2020 trả 50.000.000đồng.

Đợt 3: Đến hết ngày 25/6/2021 trả 50.000.000 đồng

Đợt 4: Đến hết ngày 25/6/2022 trả 50.000.000 đồng.

Đợt 5: Đến hết ngày 25/6/2023 trả 50.000.000 đồng.

Đợt 6: Đến hết ngày 25/6/2024 trả 50.000.000 đồng

Đợt 7: Đến hết ngày 25/6/2025 trả 50.000.000 đồng,.

Đơt 8: Đến hết ngày 25/6/2026 trả 41.658.000 đồng là dứt điểm

Ông Ksor B và bà Nay H'L đồng ý với số tiền còn nợ và thời gian trả nợ của chị Nay H'C

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015

Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm: Hoà giải thành được giảm 50 % án phí: (391.658.000đ x5%) : 2 = 9.791.450 (chín triệu bảy trăm chín mươi mốt nhìn bốn trăm năm mươi) đồng.

Hai bên thoả thuận Ông Ksor B và bà Nay H'L tự nguyện chịu 5.000.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông Ksor B và bà Nay H'L đã nộp 10.000.000 (Mười triệu đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000130 ngày 06 tháng 6 năm 2018 của chi cục thi hành án dân sự huyện I. Ông Ksor B và bà Nay H'L được hoàn trả lại số tiền là 5.000.000 (năm triệu) đồng.

Chị Nay H'C tự nguyện chịu 4.791.450 (Bốn triệu bảy trăm chín mươi mốt nghìn bốn trăm năm mươi) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Gia Lai;*
- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát nhân dân huyện I;*
- *THADS huyện I;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Lê Viết Thịnh